

**CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐỒ GIA HÀ NỘI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐỒ GIA HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DO GIA HANOI DEVELOPMENT AND INVESTMENT TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DO GIA HANOI CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109113788

**3. Ngày thành lập:** 04/03/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 19A, ngách 39, ngõ An Trạch 1, phố An Trạch, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946.851.368

Fax:

Email:

Website: *dungdv@dogiahanoi.vn*

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 0128        |
| 2.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4659        |
| 3.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ sừng, da, loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí; Bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu)                                                                                                                                                                                                                                                  | 4773        |
| 4.  | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Kinh doanh dược: Cơ sở bán lẻ thuốc (Điểm d khoản 2 Điều 32 Luật dược; Bán lẻ trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D mà không phải đáp ứng điều kiện và không phải thực hiện thủ tục công bố đủ điều kiện mua bán (Điều 39 Nghị định 36/2016); Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh | 4772        |
| 5.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4669        |
| 6.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 28 Luật thương mại 2005)                                                                                                                                                                                                                                                                                | 8299        |
| 7.  | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 1079        |
| 8.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Kinh doanh dược: Cơ sở bán buôn thuốc (Điểm d khoản 2 Điều 32 Luật dược; Bán buôn trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D mà không phải đáp ứng điều kiện và không phải thực hiện thủ tục công bố đủ điều kiện mua bán (Điều 39 Nghị định 36/2016); Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh                                                                           | 4649        |
| 9.  | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 3313        |
| 10. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4632(Chính) |
| 11. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4722        |
| 12. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá bán lẻ qua internet)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4791        |

**6. Vốn điều lệ:** 200.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức   | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐỖ VIỆT DŨNG   | Số 107A I2, Tập thể Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 160.000.000           | 80,000    | 012415121                                                                                                                                         |         |
| 2   | ĐINH THỊ HẰNG  | Số 107A I2, Tập thể Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 40.000.000            | 20,000    | 001190013611                                                                                                                                      |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐỖ VIỆT DŨNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *01/09/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012415121*

Ngày cấp: *03/09/2008* Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 107A I2, Tập thể Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 107A I2, Tập thể Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội